

Thực trạng hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ tại các trường mầm non thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đáp ứng yêu cầu trường học an toàn

Nghiêm Thị Dương*

*TS. Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Received: 4/5/2023; Accepted: 9/5/2023; Published: 15/5/2023

Abstract: On the basis of surveying 164 managers, teachers, staff of the Department of Education and Training, the kindergartens of Tuyen Quang town, Tuyen Quang Province; The article presents the research results of the situation on the level of implementation of the objectives and contents of the activities to ensure child safety at kindergartens in Tuyen Quang town, Tuyen Quang province to meet the requirements of safe schools. These content are evaluated at a good level. The research results are a practical basis for proposing measures to improve the quality of these activities in kindergartens.

Keywords: Activities to ensure children's safety; safe schools; kindergartens.

1. Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng CS&GD trẻ nói chung và đảm bảo an toàn (ĐBAT) cho trẻ đáp ứng yêu cầu trường học an toàn (THAT) nói riêng luôn được đặt lên hàng đầu đối với bậc học mầm non (MN). Trẻ MN cơ thể trẻ còn non nớt, sự phát triển của trẻ phụ thuộc rất nhiều vào việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (CS&GD) của người lớn. Hàng ngày trẻ có mặt tại trường, lớp MN là nơi tập trung đông trẻ nên việc lây lan và nhiễm các dịch bệnh là rất lớn, làm ảnh hưởng nhiều tới sức khỏe của trẻ. Vì thế các trường MN cần thực hiện tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh, giáo dục trẻ nhằm ĐBAT cho trẻ cả về thể chất và tinh thần, giúp trẻ có thể lực và chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho cuộc sống học tập lâu dài của trẻ.

Trong những năm gần đây, TP Tuyên Quang, đã có những bước phát triển mạnh mẽ và toàn diện theo hướng đô thị hiện đại, văn minh. HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MN luôn được các nhà trường, gia đình và cộng đồng quan tâm. Các trường MN TP Tuyên Quang, đã thực hiện HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu của THAT như thế nào? Trong nghiên cứu này, chúng tôi tìm hiểu về mức độ thực hiện mục tiêu, nội dung của HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT tại các trường MN TP Tuyên Quang. Kết quả nghiên cứu này sẽ là cơ sở khoa học để đề xuất

các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động này tại các trường MN TP Tuyên Quang đáp ứng yêu cầu của đổi mới GDMN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

- *Khách thể nghiên cứu:* 164 khách thể là lãnh đạo, chuyên viên phòng GD&ĐT; CBQL, giáo viên, nhân viên của 05 trường mầm non: Ý La, Sao Mai, Nông Tiến, Phan Thiết, Hưng Thành, TPTuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Phương pháp nghiên cứu:* Phương pháp nghiên cứu chính được sử dụng trong nghiên cứu này là PP điều tra bằng bảng hỏi, PP phỏng vấn, PPháp xử lý số liệu bằng toán thống kê.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MN TP Tuyên Quang đáp ứng yêu cầu THAT

Bảng 2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								Điểm TB
		Tốt		Khá		TB		Yếu		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Đảm bảo cho trẻ được chăm sóc và vui chơi trong một môi trường an toàn cả về sức khỏe, tinh thần và tính mạng giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần.	29	17,7	48	29,2	87	53,2	0	0,0	2,64
2	Là cơ sở để đánh giá, công nhận trường MN đạt tiêu chuẩn quy định về xây dựng THAT	22	13,4	50	30,5	92	56,1	0	0,0	2,57
3	Uy tín của NT được giữ vững và củng cố đối với phụ huynh và xã hội	31	18,9	53	32,3	80	48,8	0	0,0	2,7
	Trung bình		17,0		30,5		52,5			2,64

Kết quả khảo sát cho thấy: Việc thực hiện mục tiêu HĐĐBAT ho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT tại các trường MN TP Tuyên Quang được đánh giá ở mức khá, với ĐTB là 2,64. Trong đó, mục tiêu “Uy tín của NT được giữ vững và củng cố đối với phụ huynh và xã hội” đạt ĐTB cao nhất là 2,7; tiếp đến là mục tiêu “Đảm bảo cho trẻ được chăm sóc và vui chơi trong một môi trường an toàn cả về sức khỏe, tinh thần và tính mạng giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần”, ĐTB là 2,64; cuối cùng mục tiêu “ Là cơ sở để đánh giá, công nhận trường MN đạt tiêu chuẩn quy định về xây dựng THAT”, ĐTB là 2,57.

Sở dĩ những nội dung trên được đánh giá như vậy vì trong những năm học gần đây hầu hết các trường MN TP Tuyên Quang đã thực hiện tốt ĐBAT cho trẻ tại các trường MN, không để xảy ra tai nạn, dịch bệnh, bạo hành trẻ. Uy tín của NT được giữ vững và củng cố đối với phụ huynh và xã hội. NT đảm bảo cho trẻ được chăm sóc và vui chơi trong một môi trường an toàn cả về sức khỏe, tinh thần và tính mạng giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần.

2.2.2. Thực trạng thực hiện nội dung HĐĐBAT cho trẻ tại trường MN TP Tuyên Quang, đáp ứng yêu cầu THAT

Thực trạng xây dựng MTGDĐT, đảm bảo cho trẻ được an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần
Bảng 2.2. Thực trạng xây dựng MTGDĐT, đảm bảo cho trẻ được an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								Điểm TB
		Tốt		Khá		TB		Yếu		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Giao tiếp, ứng xử với trẻ thân thiện, gần gũi bằng sự thành tâm, thiện ý	28	17,1	46	28	86	52,4	4	2,4	2.6
2	Giao tiếp, ứng xử giữa phụ huynh và GV đúng mực, thân thiện, tạo hình ảnh mẫu mực, gần gũi, yêu thương cho trẻ	25	15,2	42	25,6	88	53,7	9	5,5	2.5
3	Bố trí khuôn viên trong và ngoài lớp học gần gũi, thân thiện, kích thích trẻ tham gia vui chơi và học tập cho trẻ	30	18,3	52	31,7	75	45,7	7	4,3	2.6
4	Trẻ luôn có cảm giác được yêu thương, gần gũi, bảo vệ, an toàn	34	20,7	54	32,9	71	43,3	5	3,0	2.7
5	Trẻ yêu thích đến trường, chan hòa với các bạn, yêu quý thầy cô giáo.	32	19,5	60	36,6	66	40,2	6	3,7	2.7
	Trung bình		18,2		31,0		47,0		3,8	2,6

Kết quả khảo sát cho thấy: *Xây dựng* MTGDĐT, đảm bảo cho trẻ được an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần ở các trường MN TP Tuyên Quang được đánh giá ở mức khá, với ĐTB là 2,6. Trong đó hai nội dung “Trẻ luôn có cảm giác được yêu thương, gần gũi, bảo vệ, an toàn” và “Trẻ yêu thích đến trường, chan hòa với các bạn, yêu quý thầy cô giáo” được đánh giá ở mức cao nhất, với ĐTB là 2,7. Nội dung “Giao tiếp, ứng xử giữa phụ huynh và GV đúng mực, thân thiện,

tạo hình ảnh mẫu mực, gần gũi, yêu thương cho trẻ” có ĐTB thấp nhất là 2,5. Kết quả này cho thấy GV cần chú ý hơn trong mối quan hệ giao tiếp với phụ huynh để thực hiện tốt hơn các nội dung HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MN.

- Thực trạng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

Kết quả khảo sát cho thấy: Các trường MN TP Tuyên Quang đã rất chú trọng công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong các nhà trường, đạt mức khá tốt với ĐTB 3,2. Trong những năm học vừa qua 100% các trường MN đều ĐBAT cho trẻ, không có ngộ độc thực phẩm xảy ra. Hầu hết nhà bếp được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp; các nhà bếp đã được xây dựng và thực hiện theo quy trình bếp một chiều; thực phẩm dùng cho trẻ hàng ngày được hợp đồng chặt chẽ, quy định điều khoản rõ ràng, rõ nguồn gốc của ai, đảm bảo tươi ngon và hàm lượng dinh dưỡng cao và đặc biệt an toàn tuyệt đối cho người sử dụng. Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định, 100% các NT được sử dụng nước sạch và thường xuyên được xét nghiệm; đội ngũ nhân viên nấu ăn có sức khỏe tốt, được tập huấn đầy đủ về thực hành dinh dưỡng, vệ sinh, chế biến thực phẩm, về an toàn thực phẩm.

- Thực trạng thực hiện công tác y tế trường học (YTHĐ)

Kết quả khảo sát cho thấy: công tác YTHĐ tại các trường MN TP Tuyên Quang được đánh giá mức khá tốt với ĐTB 3,0. Trong đó các N Trâm tốt hoạt động phối hợp trung tâm y tế của TP kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn để tổ chức tốt bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường, với ĐTB là 3.4. Bên cạnh đó là hoạt động khám sức khỏe chuyên khoa, định kỳ cho trẻ 2 lần / năm học; hướng dẫn công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Tuy nhiên các NT cần chú ý đến đội ngũ cán bộ y tế chuyên trách hoặc CB, GV kiêm nhiệm công tác YTHĐ.

- Thực trạng về đội ngũ GV

(ĐNGV)

Kết quả khảo sát cho thấy: Các khách thể được khảo sát đánh giá về ĐNGV với ĐTB là 2,6 ở mức khá. Trong đó GV có chuyên môn về chăm sóc, nuôi, dạy trẻ được đánh giá thực hiện ở mức tốt nhất với ĐTB là 2,9; tiếp đó là sự ân cần, gần gũi, yêu thương trẻ, chăm sóc trẻ tận tình chu đáo, thân thiện; tạo cảm giác thoải mái, tin cậy và an toàn với ĐTB là 2.7. Nội dung có ĐTB thấp nhất, 2,2 là “Biết cách sơ cứu, cấp

cứu khi tai nạn xảy ra”. Từ kết quả này cho thấy: GV có trình độ chuyên môn về CS&GD trẻ hàng ngày nhưng những kiến thức về sơ cứu, cấp cứu khi tai nạn xảy ra còn rất nhiều hạn chế. Trao đổi với một số GV, Cô giáo Tr.Th.Ng, trường MN Ý La cho biết: “Chúng tôi rất hiểu tầm quan trọng của ĐBT cho trẻ và luôn đặt lên hàng đầu, trường chúng tôi số lượng GV trẻ mới vào nghề chiếm tỷ lệ khá cao, chỉ hợp đồng theo năm học; GV chưa có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống, còn thiếu kiến thức và kỹ năng nên khi xảy ra tình huống về tai nạn với trẻ thì còn lúng túng và chưa biết cách xử lý... Điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến ĐBAT cho trẻ tại các trường MN”. Đây là vấn đề đặt ra cho các NT cần tăng cường hơn nữa công tác tập huấn về ĐBAT cho trẻ cho ĐNGV, đặc biệt GV trẻ; đồng thời có những chế độ chính sách giúp GV yên tâm và gắn bó với nghề.

- *Thực trạng về phối hợp giữa nhà trường (NT) và gia đình trong ĐBAT cho trẻ*

Kết quả khảo sát cho thấy: Hoạt động phối hợp giữa NT và gia đình trong đảm bảo an toàn cho trẻ tại các trường MN TP Tuyên Quang được đánh giá ở mức khá, với ĐTB 2,8. Trong đó hai nội dung được thực hiện tốt nhất là: “Tuyên truyền cho cha mẹ trẻ về các bệnh thường gặp và cách phòng tránh, tiêm phòng và cho trẻ uống các loại vaccin phòng bệnh” và “Trao đổi giữa NT và gia đình của trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ nói chung và việc phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ”. Kết quả này cho thấy các trường đã rất chú trọng đến công tác phối hợp với gia đình nhằm ĐBAT cho trẻ. Đầu năm học NT luôn có các hoạt động tuyên truyền kiến thức khoa học nuôi dưỡng chăm sóc sức khỏe và ĐBAT phòng tránh một số tai nạn thương tích thường gặp cho trẻ tới các bậc phụ huynh. Tuy nhiên các NT cũng cần chú ý thêm đến việc “trao đổi giữa NT và gia đình của trẻ nói chung với bạo lực gia đình”. Kết quả của nội dung này mặc dù cũng được đánh giá ở mức khá, với ĐTB là 2,6; nhưng ở mức thấp nhất trong các biểu hiện về phối hợp giữa NT và gia đình trong ĐBAT cho trẻ.

- *Thực trạng về CSVC, trang thiết bị dạy học (TBDH)*

Kết quả khảo sát cho thấy: Các khách thể khảo sát đã đánh giá về CSVC, TBDH ĐBAT cho trẻ tại trường MN đáp ứng yêu cầu THAT TP Tuyên Quang ở mức khá, với ĐTB 2,9. Trong đó: “Đồ dùng đồ chơi phù hợp, an toàn tuyệt đối với trẻ” được thực hiện tốt nhất với ĐTB là 3.2; tiếp đó là “Đồ dùng chăm sóc, dạy trẻ được sắp xếp gọn gàng, an toàn cho trẻ”. Kết quả này cho thấy các trường đã rất chú trọng đến các đồ dùng, đồ chơi phục vụ trực tiếp cho hoạt động CS&GD trẻ

nhằm ĐBAT cho trẻ. Tuy nhiên bên cạnh đó cũng cần chú ý đến các điều kiện về CSVC như về phòng học, hệ thống điện trong lớp nhằm ĐBAT cho trẻ tốt hơn.

- *Tổng hợp chung về thực trạng thực hiện những nội dung HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT*

Kết quả khảo sát cho thấy: Các trường MN TP Tuyên Quang, đã chú trọng thực hiện tất cả các nội dung HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT nhằm nâng cao chất lượng chất lượng giáo dục trẻ và đều được các khách thể nghiên cứu đánh giá chung ở mức khá, với ĐTB là 2.9. Mức độ thực hiện các nội dung là khá đồng đều, không có sự chênh lệch đáng kể. Nội dung đánh giá thực hiện mức thấp nhất là “ĐNGV” với ĐTB là 2,6; nhưng vẫn đạt mức khá và chênh lệch với các nội dung khác không nhiều. Tuy nhiên, để đáp ứng được tốt hơn yêu cầu của THAT, yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn trong nuôi dưỡng và CS&GD trẻ thì cần phải quan tâm hơn nữa đến hoạt động này, cần phải có các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả HĐĐBAT cho trẻ đáp ứng yêu cầu THAT tại các trường MN TP Tuyên Quang, đem lại hiệu quả tốt nhất.

3. Kết luận

HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MNTP Tuyên Quang, đáp ứng khá tốt yêu cầu THAT. Kết quả này được thể hiện rất rõ ở mức độ thực hiện về mục tiêu và các nội dung HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MN TP Tuyên Quang. Tuy nhiên để đảm bảo cho trẻ được CS&GD, vui chơi trong một môi trường an toàn cả về thể chất và tinh thần được tốt hơn; các cấp lãnh đạo và CBQL các NT cần tận dụng những thuận lợi và khắc phục những khó khăn và có những biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao chất lượng HĐĐBAT cho trẻ tại các trường MNTP Tuyên Quang.

Tài liệu tham khảo

1. Chính phủ (2017). *Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010). *Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 ban hành quy định về xây dựng THAT, phòng, chống, tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 về ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp GVMN*. Hà Nội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về hành điều lệ trường MN*. Hà Nội
5. Nguyễn Thị Phong, Đặng Thị Thu Hà (2018). *Phòng bệnh và Đảm bảo an toàn cho trẻ*. NXB ĐHQG Hà Nội.